TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2018/QĐST-DS	*Tây Hòa, ngày 14 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2018; về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 87/2018/TLST- DS ngày 05 tháng 9 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Di L, sinh ngày 30/6/2001;
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Phạm Thị Đ, sinh năm 1980;
Cùng cư trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn**:** Vợ chồng Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1974**;** Bùi Thị T, sinh năm 1975; cư trú tại: Thôn S, xã S, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vợ chồng Nguyễn Lê P, sinh năm 1978; Phạm Thị Đ, sinh năm 1980; cùng cư trú tại: Thôn P, xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn vợ chồng ông Nguyễn Xuân H, bà Bùi Thị T chấp nhận bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tài sản do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra cho nguyên đơn số tiền 175.000.000 (*Một trăm bảy mươi lăm triệu*) đồng. Bị đơn đã bồi thường cho nguyên đơn số tiền 60.000.000 đồng; còn phải tiếp tục bồi thường số tiền 115.000.000 (Một trăm mười lăm triệu) đồng.

Thời gian thực hiện nghĩa vụ bồi thường:

- Ngày 16/12/2018 trả 70.000.000 đồng;

- Từ tháng 01/2019, vào ngày 16 dương lịch mỗi tháng phải trả 2.000.000 đồng cho đến khi bồi thường đủ số tiền hai bên đã thỏa thuận.

Về án phí: Bị đơn phải chịu 2.875.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Khánh Thoa